TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NINH SƠN** **TỈNH NINH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 38/2024/HS-ST Ngày: 18-9-2024.	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NINH SƠN, TỈNH NINH THUẬN

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Thái Thị Thùy Dung.

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Nguyễn Kim Khánh.

- Ông Đinh Văn Sơn.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Đỗ Khánh Linh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa*:** Ông Lê Tùng - Kiểm sát viên.

Vào ngày 18 tháng 9 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 36/2024/TLST-HS ngày 24 tháng 7 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2024/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 9 năm 2024 đối với các bị cáo:

1/ Họ và tên: **NGUYỄN HOÀNG NHẬT A** sinh năm 2000 tại Ninh Thuận.

Nơi cư trú: Thôn B, xã P, huyện B, tỉnh Ninh ThuậnNghề nghiệp: Thợ sắt; Trình độ học vấn: 08/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên Chúa giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn H(Đã chết) và bà Võ Thị H1 năm 1962; Vợ, con: Chưa có;

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0001560 ngày 24/11/2015 của Trưởng Công an thị trấn T, tỉnh Ninh Thuậnphạt *"Cảnh cáo"* Nguyễn Hoàng N A1về hành vi *"Trộm cắp tài sản"*, đã chấp hành xong.

Bị cáo tại ngoại, đang thực hiện Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 30/2024/TA-LCĐKNCT ngày 01/8/2024 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận - Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2/ Họ và tên: **NGUYỄN QUỐC D** năm 1995 tại Ninh Thuận.

Nơi cư trú: Thôn T, xã Q, huyện N, tỉnh Ninh ThuậnNghề nghiệp: Thợ sắt; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên Chúa giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn X năm 1956 và bà Nguyễn Thị Á năm 1955; Vợ, con: Chưa có;

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại Bản án số 07/2015/HS-ST ngày 13/3/2015 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận xử phạt Nguyễn Quốc D1 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội *"Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có"*, đã chấp hành xong toàn bộ bản án.

Bị cáo tại ngoại, đang thực hiện Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 31/2024/TA-

LCĐKNCT ngày 01/8/2024 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận - Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

1/ Trịnh Ngọc T năm 1990 – Đề nghị xét xử vắng mặt.

Địa chỉ: Khu phố B, thị trấn T, huyện N, tỉnh Ninh Thuận

2/ Trần Thị T1 H2sinh năm 1993 – Đề nghị xét xử vắng mặt.

Địa chỉ: Khu phố B, thị trấn T, huyện N, tỉnh Ninh Thuận

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 27/12/2023, Nguyễn Hoàng N A1cùng với Nguyễn Q D1và một người bạn của Anh tên là S(không rõ lai lịch, chỉ nghe nói nhà ở tỉnh Đồng Nai) nhậu tại nhà Anh (ở thôn T, xã Q, huyện N, tỉnh Ninh Thuận. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày nghỉ nhậu, A1 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave, màu trắng (không rõ biển số) của S1 D1và Sđi dạo mát trên đường mới, hướng đi T - ĐKhi đi ngang qua rẫy của anh Trịnh Ngọc T2 chị Trần Thị T1 H2thuộc khu phố B, thị trấn T, huyện N, tỉnh Ninh Thuận thấy rẫy không có người trông coi nên A1rủ D1và Svào bắt trộm gà về ăn thì được D1và Sđồng ý. Sau đó, A1dừng xe lại, cả ba cùng đi vào khu vực chuồng gà, D1và Sbắt 07 con gà (01 con gà trống lớn, 04 con gà mái lớn, 02 con gà mái nhỏ) và 01 con vịt xiêm bỏ vào bao tải (để trên chuồng gà) mang ra nơi dựng xe đợi Anh còn Anh đi xung quanh chuồng gà tìm kiếm trứng gà nhưng không thấy, Anh phát hiện có 01 chiếc camera nhãn hiệu LLSEE V280 Pro đang hoạt động, Anh đến tháo, lấy camera ra nơi dựng xe và bỏ vào chung trong bao đựng gà trước sự chứng kiến của D1và SSau đó, A1chở D1và Scùng với tài sản vừa lấy trộm được về nhà nhưng trên đường đi, do bắt đầu lo sợ việc trộm cắp bị phát hiện nên khi đi được khoảng 01 km, cả ba thống nhất ném bao tải đựng gà, vịt và camera trộm được xuống kênh nước bên đường để phi tang rồi cùng về nhà A

Khi về tới nhà, Anh xin số điện thoại từ người quen và gọi điện xin lỗi gia đình chị H2nhưng vẫn lo sợ bị xử lý nên ngay trong đêm đó S2 khiển xe mô tô chở A1 vào thành phố Hồ Chí Minh để lẩn trốn. Đến ngày 29/12/2023, Anh về lại xã Q cùng với D1đến Công an thị trấn Tđầu thú, còn Shiện chưa xác định được lai lịch, hành tung.

** Tại Bản kết luận định giá tài sản số 05A/KLTS ngày 31/01/2024 của Hội đồng định giá thường xuyên tài sản trong tố tụng hình sự huyện N:*

+ 01 con gà trống lớn, có trọng lượng 03kg (03kg x 100.000 đồng/kg = 300.000 đồng);

+ 04 con gà mái lớn, mỗi con có trọng lượng 02kg (08kg x 110.000 đồng/kg = 880.000 đồng);

+ 02 con gà mái nhỏ, mỗi con có trọng lượng 01kg (02kg x 100.000 đồng/kg = 200.000 đồng);

+ 01 con vịt xiêm, có trọng lượng 2,5kg (2,5kg x 65.000 đồng/kg = 162.500 đồng).

Tổng cộng: 1.542.500 đồng.

** Tại Bản kết luận định giá tài sản số 05B/KLTS ngày 31/01/2024 của Hội đồng định giá thường xuyên tài sản trong tố tụng hình sự huyện N: 01 Camera, nhãn hiệu LLSEE V280 Pro, đã qua sử dụng, còn hoạt động bình thường, có giá 1.500.000 đồng.*

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa sơ thẩm, không ai có ý kiến gì đối với các Kết luận định giá.

Về thu giữ, tạm giữ đồ vật; xử lý vật chứng:

Quá trình điều tra, truy tố không thu giữ, tạm giữ đồ vật, xử lý vật chứng.

Xe mô tô Wave, màu trắng (không rõ biển số) của S3 các bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội đã được S4 đi nơi khác không thu hồi được.

Về trách nhiệm dân sự: Nguyễn Hoàng N A1và N1 tự nguyện bồi thường cho anh T1chị H2tổng số tiền 10.000.000 đồng, bị hại đã nhận tiền bồi thường và không có yêu cầu gì thêm.

Cáo trạng số 37/CT-VKS-NS ngày 24-7-2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận truy tố các bị cáo Nguyễn Hoàng N A1Nguyễn Q D1về tội *"Trộm cắp tài sản"*, theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, Kiểm sát viên sau khi phân tích hành vi, nhân thân, mức độ phạm tội của các bị cáo, giữ nguyên Cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử sơ thẩm:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng N A1phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*, xử phạt bị cáo A1từ 06 – 09 tháng tù.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc D2 tội *"Trộm cắp tài sản"*, xử phạt bị cáo D1từ 06 – 09 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong nên không đề cập đến.

Về vật chứng: Không thu giữ gì nên không xem xét.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Sau khi nghe luận tội, các bị cáo đồng ý với tội danh Viện kiểm sát đã truy tố. Các bị cáo biết hành vi của mình là sai, xin lỗi gia đình bị hại và xin Hội đồng xét xử sơ thẩm giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xử lý về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng:

Tại phiên tòa, các bị hại được Tòa án triệu tập hợp lệ và đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Xét thấy tình tiết vụ án đã rõ, sự vắng mặt này không gây trở ngại cho việc xét xử. Do đó, căn cứ Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử sơ thẩm vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Qua xét hỏi công khai tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, đúng như Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Sơn đã truy tố. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm phù hợp với lời khai tại giai đoạn điều tra, truy tố, Kết luận định giá, Biên bản khám nghiệm hiện trường và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, **Hội đồng xét xử sơ thẩm đủ cơ sở kết luận:** Khoảng 19 giờ ngày 27/12/2023, Nguyễn Hoàng N A1Nguyễn Q D1và một người tên S(không rõ lai lịch) đã có hành vi lén lút vào rẫy của chị Trần Thị T1 H2anh Trịnh Ngọc T3 khu phố B, thị trấn T, huyện N, tỉnh Ninh Thuậntrộm cắp 07 con gà, 01 con vịt và 01 chiếc camera, nhãn hiệu LLSEE V280 Pro. Tổng giá trị tài sản AD1và Schiếm đoạt là **3.042.500 đồng**.

Các bị cáo đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội: *"Trộm cắp tài sản",* tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự:

" Điều 173. Tội trộm cắp tài sản

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm."

Cáo trạng số: 37/CT-VKS-NS ngày 24-7-2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo đã *"thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải"*. Sau khi xảy ra sự việc đã ra đầu thú, *"tự nguyện bồi thường thiệt hại"* cho bị hại, được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Riêng bị cáo A2*"phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng"*, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo:

Các bị cáo nhận thức rõ quyền sở hữu của công dân được pháp luật thừa nhận và bảo vệ. Để đảm bảo được tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung thì việc truy tố, đưa ra xét xử và buộc các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự là cần thiết. Xét thấy các bị cáo là những người có nhân thân xấu, mặc dù hành vi trộm cắp lần này mang tính chất giản đơn nhưng qua đó thể hiện sự coi thường pháp luật, ảnh hưởng đến trật tự, an toàn xã hội, bức xúc cho bị hại, gây nên sự bất an cho người dân. Do đó, để các bị cáo nhận thức nghiêm túc được hành vi của mình và để làm tốt công tác răn đe, giáo dục ý thức trong cộng đồng, Hội đồng xét

xử sơ thẩm xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt chính là tù có thời hạn quy định tại Điều 38 Bộ luật Hình sự, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là phù hợp. Tuy nhiên, khi lượng hình cũng xem xét cho các bị cáo không có tình tiết tăng nặng và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên Hội đồng xét xử sơ thẩm sẽ cân nhắc mức hình phạt phù hợp.

[6] Về hình phạt bổ sung:

Khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định: *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng."*

Hội đồng xét xử sơ thẩm xét thấy việc áp dụng hình phạt chính là tù có thời hạn đối với các bị cáo đã đủ sức răn đe, nghiêm khắc nên không cần thiết phải phạt tiền bổ sung.

[7] Về vật chứng:

Quá trình điều tra, truy tố không thu giữ, tạm giữ đồ vật gì.

Đối với chiếc xe mô tô Wave, màu trắng (không rõ biển số) của người tên S3 các bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội, đã được Sđem đi nơi khác, không xác định được nên không đề cập việc xử lý.

[8] Về trách nhiệm dân sự:

Các bị cáo đã tự nguyện bồi thường 10.000.000 đồng cho gia đình bị hại (mỗi bị cáo 5.000.000 đồng). Bị hại đã nhận tiền bồi thường và không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử sơ thẩm không xem xét.

[9] Về các hành vi liên quan:

Đối với người tên S5 cùng với các bị cáo có hành vi trộm cắp tài sản nhưng không xác định được nhân thân, lai lịch của người này nên chưa có căn cứ xử lý. Do đó, Hội đồng xét xử sơ thẩm không xem xét.

[10] Về án phí:

Buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[11] Về quyền kháng cáo, thời hạn kháng cáo:

Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình phạt:

* Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017):

- Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Hoàng N A1**phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng N A1**06 (Sáu)** tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

* Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017):

- Tuyên bố: Bị cáo **N2** *"Trộm cắp tài sản"*.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc D3 **(S6)** tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

- Buộc mỗi bị cáo Nguyễn Hoàng N A1Nguyễn Quốc D1chịu **200.000 đồng** (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo và thời hạn kháng cáo:

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt các bị cáo quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 18-9-2024).

Bị hại vắng mặt quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Ninh Sơn;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- CQCSĐT CA huyện Ninh Sơn;
- Thi hành án hình sự;
- Chi cục THADS huyện Ninh Sơn;
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- PV06 Công an tỉnh Ninh Thuận;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu: Hồ sơ, Án văn hình sự;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Thái Thị Thùy Dung